

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG HUNG  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HNGĐ-ST

Ngày 13/12/2021

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

\* **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.**

- **Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đức Hiền.**

**2. Ông Vũ Đức Quý.**

\* **Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thuận Yên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

\* **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:**

**Bà Đào Thị Kim Cúc - Kiểm sát viên.**

Trong ngày 13 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 150/2021/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 11 năm 2021, về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXX-ST ngày 25 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn: Chị Phạm Thị A**, sinh năm 1997

HKTT: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Y, xã L, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội.

\* **Bị đơn: Anh Đặng Hữu H**, sinh năm 1987

HKTT: Thôn Xuân Đ, xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Hiện đang bị tạm giam tại K1, Trại tạm giam - Công an tỉnh Thái Bình.

*(Chị A, anh H đều có đơn xin xét xử vắng mặt).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**1. Tại đơn khởi kiện ngày 20/10/2021 và Bản tự khai ngày 02/11/2021 chị Phạm Thị A nguyên đơn trình bày:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị kết hôn với anh Đặng Hữu H ngày 19/11/2014 do tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh H chơi bời không quan tâm tới chị và gia đình và anh H có lần đánh chị nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng

6/2019. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn với anh H.

- *Về con chung*: Chị và anh H có 02 con chung là Đặng Thị Ngọc A1, sinh ngày 11/9/2015 và Đặng Thanh Th, sinh ngày 05/11/2017. Ly hôn, chị xin trực tiếp nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản và nợ*: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Tại biên bản ghi lời khai ngày 26/11/2021, anh Đặng Hữu H bị đơn trình bày:** Hiện anh đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh kết hôn với chị Phạm Thị A ngày 19/11/2014 do tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn Xuân Đ, xã Đ1 và hạnh phúc đến tháng 4/2020 thì phát sinh mâu thuẫn do chị A tự ý bỏ nhà, bỏ con đi vào tháng 6/2020 (âm lịch) mặc dù anh không đánh đuổi, sau khi chị A bỏ nhà đi anh có đến nhà bố mẹ đẻ chị A tìm nhưng không thấy, đến ngày 25/5/2021 thì chị A về nhà ở Đ1 và nói viết đơn xin ly hôn. Anh có động viên vợ chồng có gì thì bỏ qua để cùng nhau nuôi dạy con chung nhưng chị A không quay về, đến ngày 01/6/2021 chị A lại bỏ đi và anh không tìm nữa. Ngày 23/6/2021, anh bị bắt về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay chị A làm đơn xin ly hôn, anh đồng ý.

- *Về con chung*: Anh và chị A có 02 con chung là Đặng Thị Ngọc A1, sinh ngày 11/9/2015 và Đặng Thanh Th, sinh ngày 05/11/2017. Ly hôn, anh có nguyện vọng xin nuôi cả 02 con chung và yêu cầu chị A phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng/ 1 con. Trường hợp chị A nuôi con thì anh không đồng ý cấp dưỡng.

- *Về tài sản và nợ*: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa:**

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đối với bị đơn do anh Đặng Hữu H hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình, Tòa án đã gửi đầy đủ các tài liệu tố tụng cho anh H và anh H đã có ý kiến làm căn cứ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Chị A xin ly hôn anh H đồng ý nên đề nghị HĐXX xử cho chị Phạm Thị A được ly hôn anh Đặng Hữu H.

Về con chung: Chị A, anh H có 02 con chung là Đặng Thị Ngọc Anh, sinh ngày 11/9/2015 và Đặng Thanh Thảo, sinh ngày 05/11/2017. Ly hôn chị A, anh H đều có nguyện vọng nuôi cả 02 con chung, tuy nhiên hiện anh H đang bị tạm giam nên không thể trực tiếp nuôi con được vì vậy giao cả 02 con cho chị A trực tiếp nuôi và chấp nhận việc chị A không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ: Chị A, anh H không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra

xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi xem xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ và ý kiến của các đương sự tại lời khai, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về thủ tục tố tụng:**

- Bị đơn anh Đặng Hữu H có hộ khẩu thường trú tại xã Đ1, huyện Đông Hưng và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 28; 35; 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân huyện Đông Hưng giải quyết là đúng pháp luật.

- Chị A, anh H đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với chị A, anh H.

**[2] Về quan hệ hôn nhân:**

**[2.1]** Chị Phạm Thị A kết hôn với anh Đặng Hữu H ngày 19/11/2014 do tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, tính tình không hợp. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2019. Nay chị A xin ly hôn, anh H đồng ý.

**[2.2]** Tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân ngày 22/11/2021, UBND xã Đ1 cung cấp như sau: Chị Phạm Thị A kết hôn với anh Đặng Hữu H ngày 19/11/2014 do tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn Xuân Đ, xã Đ1 và hạnh phúc đến tháng 4/2020 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân cụ thể địa phương không nắm được. Ngày 23/6/2021, anh H bị bắt về tội tàng trữ trái phép chất ma túy hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Nay chị A xin ly hôn anh H đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho đương sự.

Về con chung: Chị A, anh H có 02 con chung là Đặng Thị Ngọc A1, sinh ngày 11/9/2015 và Đặng Thanh Th, sinh ngày 05/11/2017. Ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho con chung.

**[2.3]** Do anh H vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được, Hội đồng xét xử thấy tình trạng hôn nhân giữa chị A, anh H đã trầm trọng và không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị A xin ly hôn anh H đồng ý nên cần được chấp nhận theo yêu cầu của các đương sự, xử cho chị A được ly hôn anh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

**[3] Về con chung:** Chị A, anh H có 02 con chung là Đặng Thị Ngọc A1, sinh ngày 11/9/2015 và Đặng Thanh Th, sinh ngày 05/11/2017. Ly hôn chị A, anh H đều có nguyện vọng xin trực tiếp nuôi cả 02 con chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy rằng

hiện anh H đang bị tạm giam không thể trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật và không đảm bảo quyền lợi cho con chung. Vì vậy giao 02 con chung Đặng Thị Ngọc A1 và Đặng Thanh Th cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và chấp nhận việc chị A không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về tài sản, nợ*: Chị A, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về án phí*: Chị Phạm Thị A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

***Vì các lẽ trên:***

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về quan hệ hôn nhân**: Xử cho chị Phạm Thị A được ly hôn anh Đặng Hữu H.

**2. Về con chung**: Xử giao chị Phạm Thị A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Đặng Thị Ngọc A1, sinh ngày 11/9/2015 và Đặng Thanh Th, sinh ngày 05/11/2017 và chấp nhận việc chị A không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**3. Về tài sản, nợ**: Chị A, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4. Về án phí**: Chị Phạm Thị A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng, chị A đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002892 ngày 02/11/2021 thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

***Quyền kháng cáo***: Chị Phạm Thị A và anh Đặng Hữu H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhân:**

- VKSND huyện Đông Hưng;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ1;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**HOÀNG VĂN THÀNH**



**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đông Hưng;
- Các đương sự;
- UBND xã Đông Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**HOÀNG VĂN THÀNH**